

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BA BỂ  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày: 17/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ninh Nông Nghĩa** và bà **Hoàng Thị Thào**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hứa Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Ma Thế Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/HSST, ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Quý Đ** (Tên gọi khác: không) - Sinh ngày 02/12/1990 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: K, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phú T và bà Lô Thị T; vợ là Trương Thị M (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 09/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 16/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Bể cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nông Thị Chiên – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

***\* Người làm chứng:***

1. Nguyễn Văn V, sinh năm: 1975. Vắng mặt

Cư trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

2. Dương Văn Q, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Cư trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

3. Vi Văn G, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Cư trú tại: Thôn P, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19<sup>h</sup> 30' ngày 26/02/2021 tại khu vực t 2, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện Ba Bể lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quý Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ và niêm phong 01 (một) gói ma túy heroine vào phong bì ký hiệu A1 (Tiến hành cân xác định khối lượng được là 0,21 gam, niêm phong 0,21 gam chất dạng cục, bột màu trắng vào phong bì ký hiệu B1 gửi giám định); tạm giữ số tiền 324.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trần Quý Đ khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 26/02/2021, Đ đi bộ từ cổng Bệnh viện huyện Ba Bể đến khu vực dốc D thuộc TK, thị trấn C để tìm mua ma túy về sử dụng thì thấy một người đàn ông không quen biết đứng cạnh đường có biểu hiện là người nghiện ma túy nên vào hỏi mua. Đ đưa cho người đàn ông đó 500.000 đồng và mua được 01 gói ma túy, người đàn ông đó còn cho thêm một phần ma túy đã pha sẵn. Mua được ma túy Đ đang đi bộ thì gặp Nguyễn Văn V, Dương Văn Q cùng ở Đ, huyện Ba Bể và Vi Văn G, địa chỉ tại xã B, huyện Ba Bể. G hỏi “có hàng không” nghĩa là: Có ma túy không, Đ trả lời “Vừa đi mua về”. Biết Đ có ma túy nên G, Q, V hỏi mua nên được Đ đồng ý và cùng nhau đi bộ vào khu đồi vắng cạnh đường. Tại đây, V đưa cho Đ 100.000 đồng, Đ dùng tờ tiền V đưa xúc ma túy từ gói ma túy Đ mua được trước đó đổ vào xilanh của V đã chuẩn bị trước, tiếp đó G đưa cho Đ 100.000 đồng, Đ tiếp tục dùng tờ tiền xúc ma túy vào giấy bạc cho G do G đã chuẩn bị trước, Q cũng đưa cho Đ 100.000 đồng, Đ xúc ma túy vào xi lanh cho Q. Bán ma túy cho V, G, Q xong, Đ gói số ma túy còn lại cất vào túi quần (mục đích để sử dụng và bán cho người nghiện), rồi sau đó lấy phần ma túy mà người đàn ông bán ma túy cho thêm ra sử dụng. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi bộ xuống ngã tư 279 thuộc tiểu khu 2, thị trấn Chợ Rã thì bị tổ công tác Công an huyện Ba Bể kiểm tra, thu giữ ma túy và số tiền 324.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 62/KTHS-MT, ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất dạng cục, bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,21 gam (Không phẩy hai mươi một gam).

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSBB ngày 21/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Trần Quý Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự;

***Điều luật có nội dung:***

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: .....*

*c) Đối với 02 người trở lên;.....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,....”*

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đ. Đề nghị: Tuyên bố: Bị cáo Trần Quý Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm r, s, khoản 1, Điều 51; Điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đ từ 7 đến 8 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 25/2021/HSST, ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2021.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ; 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T62 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 0,18 gam (không phẩy mười tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có. Số tiền còn lại là 24.000 đồng trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Đ trình bày bản bào chữa đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể truy tố và xét xử bị cáo Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 2, điều 251/BLHS là đúng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là Trần Kim L được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất quy định tại điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát là 7 năm tù. Đối với vật chứng là số tiền 24.000 đồng đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đ đều khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, với mục đích kiếm lời, nên trong ngày 26/02/2021 tại khu vực đồi K thuộc TK, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Trần Quý Đ đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (loại Heroine) cho các đối tượng Nguyễn Văn V, Dương Văn Q, Vi Văn G (đều là những người nghiện ma túy) mỗi người một phần nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng/01 phần. Ngay sau khi bán ma túy xong cho các đối tượng trên thì Trần Quý Đ bị Tổ công tác Công an huyện Ba Bể phát hiện bắt quả tang và thu giữ 0,21 (gam) ma túy, loại heroine (mục đích cất giấu 0,21 (gam) ma túy của Đ là để sử dụng và để bán cho người nghiện ma túy) và thu số tiền 324.000 đồng, trong đó có 300.000 đồng là tiền Đ vừa bán ma túy cho V, Q, G.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Trần Quý Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo Trần Quý Đ có nhân thân xấu, 01 tiền án. Ngày 09/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 25/2017/HSST nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52/BLHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú, có ông nội là Trần Kim L được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Đ khai mua với một người đàn ông không quen biết tại TK, thị trấn C, huyện Ba Bể bị cáo Đ không biết họ, tên, địa chỉ của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Đối với Nguyễn Văn V, Dương Văn Q, Vi Văn G là các đối tượng nghiện ma túy, đã mua ma túy với Trần Quý Đ để sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Ba Bể ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V, Q, G là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HSST, ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Trần Quý Đ 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy cần phải tổng hợp hình phạt của bản án đang xét xử theo quy định tại Điều 56/BLHS.

[7]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ; 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T62 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 0,18 gam (không phải mười tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có. Số tiền còn lại là 24.000 đồng xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Hình phạt bổ sung: Tài liệu trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đài.

[9]. Về án phí: Căn cứ Điều 12 và Điều 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

\* Tuyên bố bị cáo Trần Quý Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

\* Căn cứ điểm c, Khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quý Đ: 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 08 (tám) tháng tù tại bản án số: 25/2021/HSST, ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Buộc bị cáo Trần

Quý Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 8 (tám) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2021.

\* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ; 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T62 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 0,18 gam (không phẩy mười tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có. Số tiền còn lại là 24.000<sup>d</sup> (Hai mươi tư nghìn đồng) trả lại cho bị cáo.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 22/7/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể)*

\* Về án phí: Căn cứ Điều 12, Điều 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Quý Đ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND H.Ba Bể 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Ba Bể 2;
- Bị cáo 1;
- Người bào chữa cho BC 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ma Thị Nguyên**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ninh Nông Nghĩa + Hoàng Thị Thào**

**Ma Thị Nguyên**

